

TỊNH ĐỘ ĐẠI KINH GIẢI DIỄN NGHĨA

Tập 28

Chủ giảng: Lão pháp sư Tịnh Không

Thời gian: Ngày 03 tháng 05 năm 2010

Địa điểm: Tịnh tông học viện Úc Châu

Viết dịch: Ban biên dịch Pháp Âm Tuyên Lưu

Chư vị pháp sư, chư vị đồng học, xin mời ngồi. Mời xem Đại Thừa Vô Lượng Thọ Kinh Giải, trang hai mươi tám, đoạn thứ hai, “*tiếp theo nói rõ về thú*”. Mời xem kinh văn:

“*Phàm chỗ mà tông quy về gọi là thú. Chỗ quy về của phát tâm Bồ-đề, nhất hướng chuyên niệm là ở vãng sanh Cực Lạc Tịnh Độ, chứng ba loại bất thoái. Cho nên kinh này lấy sanh trọn vào bốn cõi, chóng lên ngôi bất thoái làm thú*”. Trước hết sẽ giải thích đơn giản để hiểu về khoa đề này, đoạn thứ nhất trước đó giảng về nêu rõ tông, tức là nói rõ nguyên tắc chỉ đạo tối cao khi tu học bộ kinh này, cũng chính là phương hướng. Trong đoạn này, thú là chỗ hướng đến, quy hướng, chúng ta nương theo tông chỉ, nguyên tắc chỉ đạo này để học tập thì sau cùng chúng ta sẽ đạt được kết quả thế nào, đây là thú. Trong phần trước đã nói tông chỉ là “*phát tâm Bồ-đề, nhất hướng chuyên niệm*”, hai câu này hết sức quan trọng. Phát tâm Bồ-đề là gì, cần hiểu cho rõ ràng sáng tỏ. Trong phần trước đã nói đơn giản, phát tâm Bồ-đề chính là phát tâm thành Phật, phát tâm làm Phật. Làm Phật nghĩa là gì? Làm Phật chính là muốn phổ độ hết thảy chúng sanh, giúp những chúng sanh mê hoặc điên đảo trở nên giống như chư Phật, giống như chính mình, cũng đều trở về tự tánh, đều chứng đắc Bồ-đề viên mãn rốt ráo, đây chính là thú. Niệm niệm không đánh mất tâm Bồ-đề, câu này rất quan trọng, trong kinh Hoa Nghiêm nói: nếu quên mất tâm Bồ-đề, mà tu hết thảy pháp thì đều gọi là ma nghiệp, nghiệp là sự nghiệp, những việc mà bạn làm đều dính dáng tới ma. Vì sao vậy? Vì đều là phước báo trong tam giới, không thoát khỏi lục đạo luân hồi, nên gọi đó là ma! Phật là ra khỏi luân hồi, ra khỏi mười pháp giới, bạn không thể thoát ra, nên gọi là giày vò, bạn vẫn bị giày vò trong lục đạo, phải hiểu ý nghĩa này một cách rõ ràng sáng tỏ.

Cho nên chúng ta học Phật, mục tiêu là thế giới Cực Lạc, sau cùng chúng ta là vãng sanh về thế giới Cực Lạc, khi nào vậy? Ngay trong đời này. Đến thế giới Cực Lạc để làm gì? Để chứng ba loại bất thoái, vị bất thoái là vĩnh viễn không còn

thoái chuyển về địa vị phàm phu trong mười pháp giới. Quý vị phải biết, lục đạo trong mười pháp giới gọi nội phàm, là phàm phu trong tam giới; tứ thánh pháp giới được gọi là ngoại phàm, ở ngoài lục đạo, nhưng chưa ra khỏi mười pháp giới, họ vẫn phàm phu. Tiêu chuẩn phân biệt phàm thánh ở đâu? Phàm phu dùng a-lại-da, tức là vọng tâm; thánh nhân dùng chân tâm, dùng tự tánh, khác biệt ở chỗ này. Hễ dùng a-lại-da thì sẽ không ra khỏi mười pháp giới. Tuy tứ thánh pháp giới dùng vọng tâm, nhưng dùng được chánh, hoàn toàn tuân theo giáo huấn của Phật Bồ-tát, y giáo phụng hành, thế nên họ rất giống Phật Bồ-tát, song không phải là chân thật, dáng vẻ rất giống, nhưng trên thực tế không giống, cũng tức là họ chưa chuyển thức thành trí. Chuyển tám thức thành bốn trí thì là Phật thật, là thánh nhân thật sự. Chúng ta hiểu rõ ràng sáng tỏ những sự lý này, chính mình thuộc hạng người nào, không cần hỏi người khác, bản thân hiểu quá rõ. Ta là phàm phu hay là Phật Bồ-tát, chẳng phải đã rõ rồi sao? Nếu là phàm phu thì phải hết lòng nỗ lực, nương theo tông thú của kinh giáo để tu hành. Tâm Bồ-đề là tâm thành Phật, tâm độ chúng sanh, thành Phật bằng cách nào? Làm sao độ chúng sanh? Nói cho bạn biết, dùng chân thành, thanh tịnh, bình đẳng, chánh giác, từ bi, dùng những điều này để viên thành Phật đạo, cũng dùng những điều này để giáo hóa chúng sanh thì sẽ không sai. Bản thân thành tựu không dễ, giáo hóa chúng sanh càng khó hơn, cho nên nếu đem những điều mình đã tu, đã hành hồi hướng về Tịnh độ, cầu sanh thế giới Tây Phương Cực Lạc thì chuyện này dễ dàng, đỡ tốn công hơn! Sanh đến thế giới Tây Phương Cực Lạc, tuy chưa đoạn tập khí phiền não, nhưng cũng như đã chuyển thức thành trí rồi. Ở thế giới Cực Lạc, trong một đời chắc chắn chứng đắc quả vị rốt ráo, chứng đắc vị bất thoái, hạnh bất thoái, niêm bất thoái.

“Cho nên kinh này lấy sanh trọn vào bốn cõi”, phía trước thêm chữ “trọn”, trọn là viên mãn. Đối với bốn cõi này, bạn chỉ cần sanh vào một cõi thì đều viên mãn sanh vào bốn cõi. Hơn nữa, sanh về thế giới Tây Phương Cực Lạc liền chứng đắc ba loại bất thoái. Nguyên thứ 19 của A-di-đà Phật nói rõ với chúng ta, vãng sanh thế giới Cực Lạc đều là Bồ-tát A-duy-việt-trí, A-duy-việt-trí chính là ba loại bất thoái, bạn liền chứng đắc viên mãn ba loại bất thoái. Đây là điều hiếm có khó gặp! Phải biết chuyện này là chân thật, chuyện này mới gọi là việc lớn, trong cõi nước của tất cả chư Phật tận hư không khắp pháp giới không có chuyện nào lớn hơn chuyện này. Ngày nay chúng ta may mắn gặp được rồi, lẽ nào không cảm ơn, lẽ nào không trân trọng, lẽ nào không phát tâm thành tựu ngay trong đời này! Nếu không như vậy thì bạn hết sức sai lầm, không có gì quan trọng hơn chuyện này.

Phải làm thế nào thì mới được? Ấn tổ dạy chúng ta, đem chữ “chết” dán trên trán, từng giây từng phút nghĩ ta sắp chết rồi, điều này có nghĩa là gì? Chính là bảo bạn buông xuống thân tâm thế giới, “phát tâm Bồ-đề, nhất hướng chuyên niệm”, dạy bạn điều này. Tôi cũng thường nói, khuyên các đồng học, hãy xem ngày hôm nay là ngày cuối cùng của mình trên thế gian này, hôm nay là ngày cuối cùng của ta, chuyện gì nên làm, chuyện gì không nên làm, chẳng phải đều hiểu rõ ràng sáng tỏ rồi sao! Chuyện nên làm chính là phát tâm niệm Phật, cầu Phật tiếp dẫn, những chuyện khác đều là thứ yếu, kém quan trọng hơn. Trong những chuyện thứ yếu, thứ nhất là giúp chúng sanh có duyên, khuyên họ phát tâm niệm Phật, đây là chuyện thứ yếu, chuyện kém quan trọng hơn thì có thể buông xuống. Khi cần thiết thì chuyện này cũng có thể buông xuống luôn, về thế giới Cực Lạc trước đã, đến thế giới Cực Lạc, sau khi thành tựu rồi trở lại cũng không muộn! Thế Tôn xuất hiện ở thế gian là vì một đại sự nhân duyên, đây chính là đại sự nhân duyên, chúng ta không thể không biết điều này, phải nắm chắc duyên phận này.

Tiếp theo, chúng ta cũng phải học tập tỉ mỉ đoạn kinh văn này, những đoạn này đều là kinh văn. Để biết chúng ta sẽ sanh về đâu thì trước hết phải hiểu rõ ràng sáng tỏ chỗ mà ta sẽ sanh về. “*Ôi Tịnh độ có bốn cõi*”. Chữ đầu câu này là trợ từ ngữ khí trong văn ngôn văn, không có ý nghĩa. Ở đây nói Tịnh độ có bốn cõi: thứ nhất là cõi Phạm thánh đồng cư, thứ hai là cõi Phương tiện hữu dư, thứ ba là cõi Thật báo trang nghiêm, thứ tư là Thường tịch quang tịnh độ. “*Tiếp theo nói đại lược tướng vãng sanh trong bốn cõi*”, phần tiếp theo nêu rõ về thứ này được chia thành bốn đoạn. Chúng ta xem đoạn thứ nhất, cõi Phạm thánh đồng cư. Cho thấy nơi này vừa có phàm phu, vừa có thánh nhân, nói cách khác, từ lục đạo đến tứ thánh pháp giới, tiến cao lên thì có Đại thừa và Tiểu thừa; Tiểu thừa có Tứ quả và Tứ hướng, Đại thừa theo như kinh Hoa Nghiêm nói thì có 51 giai vị, là địa vị của Bồ-tát. Trong cõi Phạm thánh đồng cư, thánh và phàm đều ở cùng một chỗ, nên gọi là cõi Phạm thánh đồng cư. Tuy ở cùng một nơi, nhưng chiều không gian của mỗi thứ bậc không như nhau.

Chúng ta xem phần tiếp theo nói, văn tự kể tiếp nói: “*Cõi Phạm thánh đồng cư trong thế giới Cực Lạc là Đồng cư tịnh độ*”. Chú ý chữ “tịnh” này, nó là Đồng cư tịnh độ, điều này khó được! Vì sao vậy? Phạm phu trong thế giới này, tức phàm phu trong lục đạo đều tiếp nhận sự giáo huấn của A-di-đà Phật, điều này khiến chúng ta nghĩ đến câu nói của tổ tiên: “dựng nước quản dân, dạy học làm đầu”;

trong Tam Tụ kinh nói rất hay: “Người ban đầu, tánh vốn thiện; tánh gần nhau, tập xa nhau; nếu không dạy, tánh liền đổi”. Thế giới Cực Lạc hoàn toàn làm được những lời này, trong thế giới Cực Lạc, A-di-đà Phật dạy học mỗi ngày, A-di-đà Phật thật sự tuyệt vời! Ngài chứng nhập tự tánh một cách viên mãn, cho nên sự khởi dụng của tánh đức thật sự đã phát huy đến tột cùng. Nghĩa là sao? Thế giới Cực Lạc có bao nhiêu chúng sanh thì A-di-đà Phật có thể biến hóa ra bấy nhiêu thân. Mỗi người đều đối diện với A-di-đà Phật, A-di-đà Phật đích thân đến chỉ dạy, đây là sự phát huy viên mãn của tánh đức. Đồng thời phàm phu trong thế giới Cực Lạc, bởi vì người ở thế giới Cực Lạc đều là tâm thiện, đều tu thiện, cho nên chỉ có đường thiện, không có đường ác. Lục đạo trong cõi ấy chỉ có hai đường, không có a-tu-la, không có nga quỷ, địa ngục, súc sanh, chỉ có hai đường trời người, không như nhau! Nhưng trời người bên đó được bốn nguyện oai thần của A-di-đà Phật gia trì, phần trước chúng ta đã học, đều là Bồ-tát A-đuy-việt-trí. Ý nghĩa này chính là nói, tuy là phàm phu, nhưng đời sống vật chất, đời sống tinh thần, đời sống tu hành của bạn đều hưởng thụ giống với pháp thân Bồ-tát, mức độ giống nhau. Pháp thân Bồ-tát cũng có thể hóa vô lượng vô biên thân, giống như A-di-đà Phật, các ngài có thể hóa ra vô lượng vô biên thân. Hóa thân để làm gì? Hóa thân tới các cõi nước của tất cả chư Phật trong mười phương để cúng Phật, nghe pháp, không thể nghĩ bàn! Cúng Phật là tu phước, tu vô lượng vô biên phước báo, nghe pháp là tu tuệ.

Vậy chúng ta muốn hỏi, mười phương chư Phật Như Lai giảng pháp gì cho những người này? Quý vị đồng học có nghĩ đến chuyện này hay không? Mười phương chư Phật, bạn đến nghe pháp, các ngài giảng cho bạn pháp gì? Quý vị không trả lời được, tôi nghĩ ra rồi, tôi nói ra, các bạn nghĩ xem có lý hay không, có đồng ý hay không? Hết thầy chư Phật Như Lai trong mười phương đều giảng kinh Vô Lượng Thọ, đều dạy bạn “phát tâm Bồ-đề, nhất hướng chuyên niệm”, bạn nghĩ xem có thể là như vậy hay không, có phải như vậy hay không? Năm xưa khi Thế Tôn tại thế đã nhiều lần tuyên giảng kinh Vô Lượng Thọ, cho dù Phật nói hết thầy kinh, song cũng thường giới thiệu thêm thế giới Cực Lạc và A-di-đà Phật. Chúng ta có thể suy nghĩ ra được! Vì sao vậy? Trong kinh Đại thừa, đức Phật nói với chúng ta: “Mười phương ba đời Phật, cùng chung một pháp thân, một tâm một trí tuệ, lực, vô úy cũng thế”. Đây là căn cứ lý luận mà chúng tôi dựa vào để suy ra mười phương chư Phật giáo hóa chúng sanh đều dùng kinh Vô Lượng Thọ, Vô Lượng Thọ là chỗ quy hướng của kinh Hoa Nghiêm và Pháp Hoa, nên đương nhiên các ngài giảng bộ kinh này. Thế nên, nếu bạn muốn học kinh giáo thì học kinh gì? Bạn

hãy học kinh Vô Lượng Thọ, hết thầy chư Phật cùng tuyên dương, đây là Đại thừa viên mãn. Học thông bộ kinh này rồi thì môn nào cũng thông, đừng tìm thêm phiền phức nữa, thật sự là một kinh thông thì tất cả kinh thông. Học thông bộ kinh này rồi bạn sẽ có thể giảng kinh Hoa Nghiêm, có thể giảng kinh Pháp Hoa; có thể giảng Hoa Nghiêm và Pháp Hoa thì bạn có thể giảng hết thầy kinh, đây là bí quyết. Bạn thật sự làm rõ, thật sự hiểu rồi thì bạn sẽ sáng tỏ đối với tông chỉ, tông thú của Tịnh tông học viện, vậy còn cần nói nhiều lời hay không? Không cần nữa. Phải nhận thức được Đồng cư tịnh độ, nơi này không thể nghĩ bàn!

Tiếp theo nói: *“Thế giới Ta-bà mà chúng ta đang ở cũng là cõi Phạm thánh đồng cư”*, cũng là cõi Phạm thánh đồng cư. *“Cõi này cũng có phạm và thánh, như ngài Văn-thù thường hiện thân ở Ngũ Đài”*, Bồ-tát Văn-thù thường xuất hiện ở núi Ngũ Đài; *“các vị A-la-hán thường đến núi Thiên Mục hoặc Nhạn Đãng”*, hai núi này ở Chiết Giang, núi Thiên Mục gồm năm ngọn, Đông, Nam, Tây, Bắc, Trung, ở tỉnh Chiết Giang; núi Nhạn Đãng là đạo tràng của đại sư Thiên Thai, cách núi Thiên Thai không xa. *“Đều là bậc thánh của cõi này”*, đây là nêu ra ví dụ, ví như Quán Âm ở Phổ Đà, Địa Tạng ở Cửu Hoa, Phổ Hiền ở Nga Mi, các ngài đều là thánh giả. *“Nhưng cõi Đồng cư mà chúng ta đang sống là Đồng cư uế độ”*, không phải là Tịnh độ. Do nguyên nhân nào? Đều không rời nhân quả, nhân quả này do chính mình tạo, mình đã tạo nhân thì bản thân phải gánh lấy quả báo. Phật Bồ-tát đối với bạn cũng không thể làm gì được, bạn nhất định phải sám trừ hết tập khí nghiệp chướng, sau khi sám trừ thì Phật Bồ-tát mới có thể giúp đỡ. A-di-đà Phật có thể phân thân giáo hóa hết thầy chúng sanh trong thế giới Cực Lạc, vì sao ngài không dạy học ở thế giới của chúng ta? Do nghiệp chướng của chúng ta quá nặng, Phật có thị hiện đến dạy chúng ta hay không? Có. Dạy loại người nào? Người thật tu, có phước báo, nghiệp chướng nhẹ. Người nghiệp chướng nặng thì không được, vì sao vậy? Họ không tiếp nhận, họ không tôn trọng. Dù Phật Bồ-tát mỗi ngày giảng cho họ, mỗi ngày đều hiện thân cho họ thấy, “không được rồi, đó là ma”, phải nghĩ mọi cách để đuổi ma đi, đó là chuyện không bình thường, xã hội cũng không chấp nhận. Không phải là Phật Bồ-tát không đến, mà duyên chưa chín muồi, thỉnh thoảng có vài người duyên chín muồi, điều này gọi là Phật độ người có duyên. Người thật tin, chịu phát nguyện, chịu phát tâm Bồ-đề, chịu phát nguyện cầu sanh Tịnh độ, nguyện tâm khẩn thiết thì sẽ có cảm ứng; trong nguyện tâm nếu còn một chút tự tư tự lợi, danh văn lợi dưỡng, tham sân si mạn thì không được rồi, không có cảm ứng. Chúng tôi cũng từng gặp những người có cảm ứng, họ có

những tập khí ấy hay không? Có, nhưng thường khá mỏng, họ có tập khí, nhưng thời gian tương đối ngắn. Thí dụ như nổi nóng, vừa nổi giận, họ liền lập tức giác ngộ, liền hối lỗi. Có người tức giận ba ngày hoặc cả tuần cũng không thể hóa giải được, như vậy là quá nặng rồi, Phật Bồ-tát muốn giúp bạn, quả thật cũng không giúp được mấy may nào. Cho nên, Phật độ chúng sanh cần phải có thời tiết nhân duyên, khi nào đến thời điểm thì các ngài nhất định sẽ tới; thời tiết nhân duyên chưa chín muồi thì cầu cách nào cũng không cầu được, nếu thật sự cầu được thì sẽ có họa hại xảy ra, không chỉ bất lợi cho bản thân bạn, mà còn bất lợi đối với gia đình bạn, thậm chí bất lợi đối với toàn xã hội. Phật Bồ-tát có làm chuyện như vậy hay không? Không làm chuyện này. Yêu ma quỷ quái sẽ làm chuyện này, chúng chỉ sợ bạn không loạn, Phật Bồ-tát không như vậy. Trong kinh Đại thừa thường nói, Phật Bồ-tát ở nơi đâu cũng đều khiến cho hết thảy chúng sanh tâm hoan hỷ. Bạn không thích Phật Bồ-tát thì Phật Bồ-tát không đến, chẳng phải bạn rất vui sao? Bạn xem các ngài từ bi biết bao, bạn thích Phật Bồ-tát thì các ngài liền đến; bạn chán ghét thì các ngài sẽ không đến. Chắc chắn là hằng thuận chúng sanh, tùy hỷ công đức, chúng ta là đệ tử Phật thì phải học Phật Bồ-tát điều này! Một người thật sự không vì chính mình, không vì gia đình, khởi tâm động niệm luôn vì chúng sanh khổ nạn, vì xã hội an định, vì thế giới hòa bình, vì chánh pháp trường tồn, đó là đúng. Những gì nên buông xuống, tự nhiên bạn thấy đều buông xuống. Bất luận là đời sống, là làm việc, đối người, tiếp vật, thân tâm đều thanh tịnh, không nhiễm mảy trần, đó gọi là tâm tịnh ắt cõi Phật tịnh. Tâm bạn thanh tịnh thì bất luận ở nơi đâu cũng đều là Đồng cư tịnh độ.

“Cho nên tuy cùng gọi là Đồng cư, nhưng thật ra không đồng”. Đây là nói rõ cõi Phạm thánh đồng cư của Thích-ca Mâu-ni Phật và cõi Phạm thánh đồng cư trong thế giới Cực Lạc, danh xưng tuy giống nhau, nhưng trên thực tế khác biệt rất lớn, khác biệt là do chúng sanh mê hay ngộ. Chúng sanh trong cõi Phạm thánh đồng cư của thế giới Cực Lạc đã giác ngộ, giác ngộ nhưng chưa chứng quả, vì sao vậy? Đó là giác ngộ, chưa buông xuống tập khí phiền não. Chúng sanh trong cõi Phạm thánh đồng cư của thế giới Cực Lạc tuy chưa chứng ngộ, nhưng được bản nguyện oai thần của A-di-đà Phật gia trì, cho nên giống như chúng ngộ, họ thật sự chưa chứng ngộ, nhưng cũng gần như bình đẳng với chúng ngộ, gần giống như nhau. Nói gần giống như nhau thì đương nhiên không phải là hoàn toàn như nhau. Phật lực gia trì không thể nghĩ bàn!

Chúng ta xem lời văn tiếp theo: “*Như Yếu Giải nói về cõi Đông cư này rằng*”, đây là điều mà đại sư Ngẫu Ích nói trong Yếu Giải: “*Do bậc thật thánh trong quá khứ có nghiệp hữu lậu*”, thật là chân thật, Sơ quả, nhị quả, tam quả của Tiểu thừa thật sự đoạn phiền não, chứng được cấp độ này có thể đoạn 88 phẩm kiến hoặc trong tam giới, chứng quả Tu-đà-hoàn của Tiểu thừa. Lại đoạn 6 phẩm đầu trong 81 phẩm tư hoặc trong tam giới thì chứng nhị quả Tu-đà-hàm. Những vị này chưa đoạn hết phiền não tập khí trong quá khứ! Đây là những địa vị chân thật. “*Quyền thánh*” là những vị như Văn-thù, Phổ Hiền, “*là hàng Bồ-tát đại quyền thị hiện*”. Ngài Văn-thù, Phổ Hiền, Quán Âm, Thế Chí, Địa Tạng đều đã thành Phật trong kiếp lâu xa, hiện nay ở thế gian này, chúng ta biết các ngài nên dùng thân Bồ-tát để độ liên hiện thân Bồ-tát, nên dùng thân Phật để độ liên hiện thân Phật. Hòa thượng Hư Vân triều bái núi Ngũ Đài, dọc đường ngã bệnh, được một người ăn xin chăm sóc. Người ăn xin ấy tên Văn Cát, sống ở núi Ngũ Đài, hai lần ngài ngã bệnh đều được người ấy đến chăm sóc, về sau mới biết người ấy là Bồ-tát Văn-thù đến giúp lão hòa thượng Hư Vân trong cơn bệnh khổ. Nên dùng thân ăn xin để độ liên hiện thân ăn xin để thuyết pháp, đây gọi là đại quyền thị hiện. “*Có đại nguyện từ bi*”, xuất hiện trên thế gian, “*cho nên phàm phu được ở cùng với thánh nhân*”, có thể ở cùng với những vị A-la-hán của Tiểu thừa và Phật Bồ-tát của Đại thừa. “*Đến khi bậc thật thánh diệt thân*”, những vị thánh giả Tiểu thừa khi đã hết thọ mạng, chúng ta nói các ngài vãng sanh; “*cơ duyên ứng hiện của bậc quyền thánh đã hết*”, nói thật ra, những vị Phật Bồ-tát đại quyền thị hiện này không nhập Niết-bàn, thời gian các ngài trụ ở thế gian này dài hay ngắn là phải xem căn tánh của chúng sanh nơi này có hay không, nếu căn cơ của chúng sanh ở nơi này có thể độ thì các ngài sẽ ở lâu hơn một chút; nếu nơi này không có căn cơ để độ thì các ngài sẽ rời đi.

Căn cơ có thể độ là thế nào? Tức là người có đủ sáu loại tín tâm như đại sư Ngẫu Ích nói trong Yếu Giải, vậy có thể cảm động chư Phật Bồ-tát đại quyền thị hiện trụ ở thế gian này. Trong sáu loại tín tâm ấy, thứ nhất là tin chính mình, tin bản tánh của chính mình vốn thiện, tin bản tánh của chính mình là Phật, cũng có nghĩa là vốn là Phật, phải tin tưởng điều này. Ta là vị Phật mê hoặc, chư Phật là vị Phật giác ngộ hoàn toàn, ngài là vị Phật đã chứng đắc viên mãn tự tánh, ta phải tin tưởng đối với ngài, ngài đến giúp ta, thành tựu cho ta, dẫn dắt ta trở về tự tánh, đây là tin Phật, tin mình và tin Phật. Thứ ba là tin sự, thứ tư là tin lý, có sự có lý; cuối cùng là tin nhân và tin quả, đây là sáu cái tin. Đây đủ sáu cái tin này thì Phật Bồ-tát tự nhiên ứng hiện đến thế gian này, các ngài phải giúp đỡ bạn! Bởi vì sau khi bạn

có sáu cái tin này thì cơ duyên đặc độ của bạn đã chín muồi. Nếu sáu cái tin này không đầy đủ, nói cách khác, trong đời này bạn không thể ra khỏi lục đạo, không thể ra khỏi mười pháp giới. Phật Bồ-tát tới nơi đây, chủ yếu không vì bạn mà tới, bởi vì bạn là nhân vật phụ, nếu bạn có phước báo thì sẽ được hưởng lây, trông một chút thiện căn, nhưng các ngài không phải vì bạn mà tới. Nếu các ngài đến thế gian này thì chắc chắn thế gian này có mấy người, tối thiểu là có một người như vậy. “Trong cửa nhà Phật, không bỏ một ai”, nếu một người có căn cơ này thì các ngài sẽ đến; nếu hoàn toàn không có ai thì các ngài sẽ không đến, phải hiểu đạo lý này. Vì sao có người nhìn thấy, có người không nhìn thấy? Do đời đời kiếp kiếp trong quá khứ có duyên học tập khác nhau.

Chúng ta xem tiếp, do vì bậc thật thánh đã diệt thân, qua đời rồi, cơ duyên giáo hóa của bậc quyền thánh đã hết, *“liền thăng trầm khác hẳn, khổ vui chênh lệch rất nhiều, là tạm thời ở cùng, chẳng phải ở cùng mãi mãi”*. Ý nói cõi Đồng cư của chúng ta và cõi Đồng cư của thế giới Cực Lạc khác nhau, chúng ta là tạm thời ở cùng các ngài, còn họ là ở cùng mãi mãi. Thế giới Cực Lạc có vui, không có khổ, thế giới này của chúng ta khổ vui khác biệt rất nhiều; thế giới Cực Lạc chỉ có tiến lên, không có thoái chuyển, “trầm” chính là thoái chuyển. Ở thế gian này, nếu chúng ta không chú tâm, không cẩn thận thì rất có thể trầm luân tới địa ngục, cũng có nghĩa là ngã xuống tận đáy vực. Chúng ta sanh lên trên, con người sanh lên trên là cõi trời, cõi trời có trời Dục giới, phân chia đại lược thì có sáu tầng, nếu chia tỉ mỉ thì chẳng thể nói hết, nhất định phải hiểu điều này! Nếu có thể chế ngự dục, dục là gì? Tiền tài, sắc đẹp, danh vọng, ăn uống, ngủ nghỉ. Dùng gì để chế ngự? Dùng định lực, bạn thật sự tu định, tâm định là thanh tịnh, đối với tiền tài, sắc đẹp, danh vọng, ăn uống, ngủ nghỉ không động tâm, không phải là thật sự không động tâm, mà là định lực của bạn chế ngự được; khi mất định thì phiền não lại hiện tiền, từ tiền tài, sắc đẹp, danh vọng, ăn uống, ngủ nghỉ lại khởi lên tham sân si mạn, phiền não lại hiện tiền, cho nên trong lục đạo đúng là thăng trầm bất định. Sanh lên trời, hưởng hết phước trời thì đọa lạc rất nhiều, nhất là trời Sắc giới, trời Vô Sắc giới, hầu như đều đọa xuống ba đường ác. Trời Dục giới đỡ hơn một chút, từ trời Dục giới đọa xuống cõi người rất nhiều, bởi vì họ trèo không cao lắm.

Lại xem lời văn tiếp theo: *“Lại nữa, trong vòng trời đất, ít người được thấy nghe. Người được may mắn thấy nghe, thân cận, đi theo đều ít”*. Những người sống gần các đạo tràng ấy, nếu chúng ta hỏi thăm người dân, người dân sống gần núi

Ngũ Đài đã từng gặp Bồ-tát Văn-thù hay chưa? Có, thật sự có người nhìn thấy. Sau khi nhìn thấy, liền không còn nữa, có tìm cũng tìm không được, liền biết là Bồ-tát hiện thân. Chúng tôi từng triều bái núi Kê Túc¹, núi Kê Túc là đạo tràng của tôn giả Ca-diếp, là bậc A-la-hán. Trên thực tế thì ngài là Bồ-tát, có người nào gặp ngài chưa? Có. Tôi còn nghe nói có khách du lịch từ Đài Loan đi tham quan bị lạc đường, trong lúc đang lo lắng thì gặp một cụ già chống gậy đi ở phía trước, liền thưa hỏi, được cụ chỉ đường, nói với người ấy con đường nào, quay đầu nhìn lại thì không thấy cụ già đâu nữa. Cho nên mọi người nghĩ có thể là tôn giả Đại Ca-diếp xuất hiện chỉ đường, bảo họ đến Hoa Thủ Môn². Thường có những chuyện như vậy, thường xuyên xảy ra. Người thấy nghe ít ỏi, người được may mắn thấy nghe, tuy họ có may mắn thấy được, nhưng thấy mà không biết, đợi đến khi quay đầu, không thấy nữa, muốn tìm cũng không tìm được, muốn hỏi cũng hỏi không ra. Đây là sự thật, chúng tôi tin thật sự có tình hình này.

“Lại nữa, khi Phật tại thế, thánh nhân dẫu nhiều, nhưng giống như vật báu, điềm lành, chẳng thể đầy khắp cõi nước như ngôi sao và vi trần”. Thí dụ như khi Thích-ca Mâu-ni Phật tại thế, có nhiều thánh nhân, Bồ-tát, A-la-hán, những vị này đều giúp Thích-ca Mâu-ni Phật giáo hóa chúng sanh, trong kinh chẳng phải nói thế sao? “Một Phật ra đời, ngàn Phật ủng hộ”. Vị Phật ấy có duyên với thế gian này, cho nên dùng thân Phật, hoặc dùng thân phận Bồ-tát, hoặc dùng thân phận tổ sư đại đức đến thế gian này. Rất nhiều Phật Bồ-tát cùng đến với vị ấy, có vị làm học trò, có vị làm hộ pháp, có vị làm quần chúng, thị hiện các loại thân phận khác nhau, theo ngài học tập, gọi là ảnh hưởng chúng, những vị này có trí tuệ, có phước đức, đều tới thân cận vị tôn giả ấy, khiến cho đông đảo quần chúng nhìn thấy, khởi lòng kính ngưỡng vị tôn giả ấy, liền gieo hạt giống Phật pháp vào trong ruộng thức a-lại-da của họ. Giống như đóng kịch vậy, người này đóng vai chính, nhất định phải có rất nhiều người đóng vai phụ thì vở kịch ấy mới diễn hay được. Nếu một mình

¹ Núi Kê Túc ở huyện Tân Xuyên, tỉnh Vân Nam. Ngọn cao nhất đến 3.248 mét. Do hình thể của núi giống như cái chân gà nên gọi là Kê Túc. Cảnh nổi tiếng nhất gọi là Thiên Trụ Phật Quang. Vào cuối hạ sang thu, sau khi mưa tạnh, bốn phía ngọn Thiên Trụ có mây rắng vờn quanh giống như ngọn núi tỏa hào quang bảy màu.

² Hoa Thủ Môn là một thắng cảnh ở núi Kê Túc. Ở phía Tây Nam của tháp Lăng-nghiêm, có một vách đá rộng hơn hai mươi mét, cao hơn bốn mươi mét, dựng đứng như tường thành, chính giữa có vết lõm trông như một cánh cửa đóng kín. Cảnh quan hùng vĩ nhất là những khi mưa to gió lớn, sấm giãng, chớp giật, mưa tạt vào vách đá Hoa Thủ Môn trông rất ngoạn mục, tiếng sấm bị vách núi vọng lại âm ì khiến người nghe kinh tâm động phách.

người ấy tới thì không được, nhất định phải là một nhóm người. Phật pháp và pháp thế gian có cùng một đạo lý, thật sự hiểu thấu rồi thì pháp thế gian hóa ra là Phật pháp, thế gian và xuất thế gian không hai! Như vậy là đúng. Cho nên năm xưa Thích-ca Mâu-ni Phật tại thế, thánh nhân tuy nhiều, nhưng so với dân số trên toàn thế giới thì vẫn là quá ít, vẫn giống như vật báu, điềm lành, vật báu và điềm lành rất hiếm hoi, không thể đầy khắp cả cõi nước như ngôi sao, như vi trần được. Đây là nói phàm phu rất đông, người mê mất tự tánh đông lắm.

Tiếp theo chúng ta xem: *“Lại nữa, tuy ở cùng nhau, nhưng việc làm, nghiệp tạo rất khác biệt”*. So sánh hai thế giới, phàm phu trong cõi Phàm thánh đồng cư của thế gian này chúng ta mỗi ngày làm những gì? Tạo nghiệp, tạo nghiệp luân hồi, tạo nghiệp của ba đường ác, họ thật sự làm. Ở thế giới Cực Lạc, tuy là phàm phu trong cõi Phàm thánh đồng cư, vãng sanh trong ba phẩm hạ, tập khí nghiệp chướng vẫn còn rất nặng, nhưng đến thế giới Tây Phương Cực Lạc liền đi học, mỗi ngày Phật Bồ-tát giảng dạy cho họ, chỉ dạy họ, ngoài làm việc này ra thì chuyện gì cũng không có. Đến thế giới Cực Lạc không cần làm việc, ở đó không có việc làm, các ngành các nghề đều không có, chỉ có giáo dục. A-di-đà Phật là hiệu trưởng, chư Phật Bồ-tát đều là giáo sư đến dạy học. Ngoài chuyện này ra thì không nghe nói thế giới Cực Lạc có cửa hàng buôn bán, không nghe nói thế giới Cực Lạc có chính phủ, nơi đó không có chính phủ, thế giới Cực Lạc không có quốc vương, cõi trời có thiên vương, ở thế giới Cực Lạc không nghe nói có đại vương, không có. Thế giới Cực Lạc chỉ có Phật, chỉ có Bồ-tát, Bồ-tát và A-la-hán đều là học trò. Chúng ta liền nghĩ, trên thực tế thì thế giới Cực Lạc giống như một đại học Phật giáo mà chư Phật Như Lai cùng sáng lập, mời A-di-đà Phật làm hiệu trưởng, chư Phật Bồ-tát mười phương thường đến thế giới Cực Lạc để dạy học, đó là một nơi như vậy. Bạn ở bên đó là học tập, đến khi tốt nghiệp, tốt nghiệp chính là chứng đắc viên mãn Bồ-đề, không phải do A-di-đà Phật gia trì cho bạn, mà do bản thân bạn chứng đắc. Sau khi chứng đắc, bạn có ở lại thế giới Cực Lạc hay không? Không ở. Bạn ở trong tận hư không khắp pháp giới mà phổ độ chúng sanh, giúp hết thấy những người có duyên với bạn. Bạn giống như 32 ứng thân của Bồ-tát Quán Âm, nên dùng thân gì để độ thì bạn liền hiện thân ấy; nên dạy họ pháp môn gì thì bạn sẽ dạy pháp môn ấy. Chúng sanh có sở thích khác nhau, nhưng tới sau cùng nhất định là dẫn về Cực Lạc. Hoa Nghiêm, Pháp Hoa là dẫn đường, đến cuối cùng, nói cho quý vị biết, tám vạn bốn ngàn pháp môn, vô lượng pháp môn thấy đều trở về Tịnh độ. Vì sao biết vậy? Là thấy được từ trong kinh Hoa Nghiêm. Bạn xem những Bồ-tát, La-hán vãng

sinh đến thế giới Hoa Tạng, các ngài tu học các pháp môn khác nhau, vô lượng pháp môn, học khác nhau, nhưng cuối cùng đều đến thế giới Hoa Tạng. Sau khi đến thế giới Hoa Tạng, chắc chắn là nghe lời hai vị đại Bồ-tát Văn-thù và Phổ Hiền, theo các ngài đến thế giới Cực Lạc tham phỏng A-di-đà Phật, tiếp nhận giáo huấn của A-di-đà Phật, triệt ngộ tâm tánh, chúng đắc Phật quả viên mãn ở thế giới Cực Lạc, ở chỗ của A-di-đà Phật. Từ đây chúng ta thấy được sự thù thắng của thế giới Cực Lạc, thấy được sự viên mãn của Phật pháp. Việc làm, nghiệp tạo đều rất khác biệt!

Lại xem lời văn tiếp theo: *“Theo nghĩa trong Yếu Giải”*, theo nghĩa thú trong Yếu Giải, thì *“sự đồng cư giữa thánh phàm ở cõi này thua Cực Lạc bốn điều”*, thua nghĩa là không bằng thế giới Cực Lạc, tối thiểu có bốn điều không bằng thế giới Cực Lạc. Thứ nhất là: *“Tạm ở cùng: Sơ quả, nhị quả, tam quả Tiểu thừa trong cõi này chúng A-la-hán liền nhập tịch diệt”*. Trước khi các ngài chứng A-la-hán, bậc Sơ quả, nhị quả, tam quả đều ở trong lục đạo, ở cõi người và cõi trời; chúng được A-la-hán liền ra đi, liền ra khỏi lục đạo, vào tứ thánh pháp giới, nhập tịch diệt. Nhập tịch diệt là vào tứ thánh pháp giới, không ở chung với chúng ta nữa, ở chung với chúng ta chỉ có bậc sơ, nhị và tam quả. *“Đại quyền Bồ-tát cơ duyên hóa độ chúng sanh đã hết thì không thị hiện nữa”*, các ngài cũng ra đi. Trong thế gian này, đại quyền Bồ-tát có hai cách ở chung với chúng ta, thứ nhất là ứng thân, như Thích-ca Mâu-ni Phật cũng có cha mẹ, sanh ra và sống ở thế gian này mấy mươi năm, sanh tử tự tại, không phải do nghiệp lực, các chúng sanh có duyên đều đã được ngài độ. Nếu không còn người có duyên nữa, khi ngài đến thế gian này, những chúng sanh đáng độ thấy đều độ rồi, không còn ai nữa, không còn nữa thì ngài liền ra đi. Thích-ca Mâu-ni Phật 79 tuổi viên tịch, không ở cùng chúng ta nữa. Vì thế, sự ở cùng này là tạm thời, không phải là rốt ráo. *“Cho nên chỉ là tạm thời ở cùng với phàm phu cõi này, không phải là rốt ráo. Trong cõi Đồng cư thanh tịnh kia thì có thể ở cùng một chỗ với các đại Bồ-tát mãi cho đến khi thành Phật”*. Điều này không như nhau, chúng ta sanh về thế giới Tây Phương Cực Lạc, tuy là vãng sanh hạ hạ phẩm ở cõi Phàm thánh đồng cư, nhưng bạn hằng ngày ở chung với chư Phật Như Lai, pháp thân Bồ-tát, mãi cho đến khi bạn chứng đắc Phật quả rốt ráo, rồi sẽ trở về Thường tịch quang, không ở cùng nữa, mà trở về Thường tịch quang. Sau khi trở về Thường tịch quang, nếu những người trong cõi Đồng cư của thế giới Cực Lạc có duyên với bạn, bạn lại từ Thường tịch quang trở về giúp đỡ họ, đến đi tự tại! Phật độ người có duyên, duyên có hai thứ, có duyên thiện và duyên ác. Bất

luận thiện hay ác, chỉ cần có duyên, khi họ chịu tiếp nhận Phật pháp, bạn sẽ tự nhiên hiện thân giúp họ, thành tựu họ. Đây là chỗ khác nhau thứ nhất.

Thứ hai là: *“Khó gặp, tuy có thánh giả thị hiện sống trong cõi này, nhưng không dễ được thấy nghe, thân cận”*. Thật vậy, thế giới này của chúng ta có Phật, Bồ-tát, A-la-hán ở trên địa cầu này, nhưng phàm phu chúng ta không dễ gì gặp được. Không có duyên phận đặc biệt thì không gặp được. Đây là sự thật, chúng ta phải hiểu rõ. *“Nhưng ở Cực Lạc, các ngài đều như thầy, như bạn, sáng tối cùng tụ họp”*. Thế giới Cực Lạc không như vậy, ở cõi Phàm thánh đồng cư của thế giới Cực Lạc, bạn và thánh nhân suốt ngày từ sáng đến tối ở cùng nhau, thân cận không rời. Những vị ấy quả thật là thầy, mà cũng là đồng học. Thầy ở thế giới Cực Lạc là A-di-đà Phật, còn các ngài đến thế giới Cực Lạc giúp đỡ chúng ta, giống như vai trò trợ giáo, chúng ta có thể sáng tối cùng tụ họp, không phải là ngăn ngại tạm bợ, mà là sống cùng nhau, học tập cùng nhau. Trước khi thành Phật, công việc của bạn ở thế giới Cực Lạc đều là học tập, các ngài sẽ giúp bạn. Đây là chỗ khác nhau thứ hai.

Thứ ba là: *“Hiếm hoi”*. Ở thế giới này *“bậc thánh như vật quý, như điềm lành, hiếm có khó gặp”*. Vì sao trong thế gian này của chúng ta lại ít như vậy? Điều này có liên quan đến nghiệp cảm của chúng sanh, đó mới là nguyên nhân thật sự. Nếu chúng sanh ưa thiện mến đức thì sẽ gặp được những người hiếm có khó gặp này, họ sẽ dạy bạn. Nếu bạn không cảm thấy hứng thú đối với luân lý, đạo đức, thánh học; mà cảm thấy hứng thú đối với tiền tài, sắc đẹp, danh vọng, ăn uống, ngủ nghỉ, tiếng tăm, lợi dưỡng của thế gian này thì Phật Bồ-tát sẽ không đến, Phật Bồ-tát không có hứng thú đối với những thứ này, đây là tạo nghiệp. Bạn thích những thứ này thì cũng có người tới gia trì cho bạn, giúp đỡ bạn, là ai vậy? Yêu ma quỷ quái. Quý vị đọc kinh Lăng-nghiêm thì sẽ hiểu, yêu ma quỷ quái, bốn loại lớn này thích những thứ này, họ sẽ đến. Tuy bạn đạt được một chút vui sướng, bản thân cho là vui sướng, nhưng trên thực tế là sự kích thích, không phải là vui thật sự. Tôi giảng kinh là thường dùng hút thuốc phiện để thí dụ, niềm vui từ ngũ dục lục trần trong thế gian giống như hút thuốc phiện vậy, nó là một thứ kích thích ngăn ngại tạm bợ trong sát-na, nhưng tác hại về sau khôn xiết, khổ không nói nổi, đó không phải là vui thật sự, mà đây là sự mê hoặc điên đảo của người đời. Cho nên bậc thánh đến thế gian này, cơ hội cũng rất ít. Nếu thế gian này có vài người lương thiện, hiểu học thì các ngài sẽ đến; thời gian các ngài đến thế giới này cũng rất ngắn

ngủ tạm bợ, đến để dạy những người có duyên, người có duyên học rất nhanh, học đôi chút là đã đi vào nề nếp, vậy là các ngài ra đi, chúng ta ngay cả muốn hưởng ké một chút cũng không được. Phải hiểu rõ đạo lý này, bởi vì bản thân chúng ta chưa phát tâm. Nếu thật sự phát tâm học tập thì Phật Bồ-tát sẽ thường trụ ở thế gian. Nếu bản thân vẫn tham cầu danh văn lợi dưỡng thì đương nhiên các ngài sẽ ra đi sớm, các ngài không mảy may lưu luyện thế gian này. Chúng ta biết các ngài là hiện thân, các ngài đã chứng đắc pháp thân thanh tịnh, bậc Sơ trụ của Viên giáo trong kinh Hoa Nghiêm trở lên đều có năng lực này, chính là 32 ứng thân nói trong phẩm Phổ Môn, thấy đều có năng lực này, nên dùng thân Phật để độ thì các ngài liền hiện thân Phật. Bậc Sơ trụ trong Viên giáo liền hiện thân Phật, ngài là Phật thật, không phải Phật giả. Ngài trụ ở đâu? Tận hư không khắp pháp giới với ngài là một thể, bạn nói xem ngài trụ ở đâu? Vì vậy, bất luận nơi nào, bất luận lúc nào, chỉ cần có người thật sự khởi tâm động niệm muốn học Phật thì ngài liền thị hiện.

Mỗi chúng sanh chúng ta phải biết, quá khứ vô thủy, vị lai vô chung, thời gian là vô thủy vô chung, không gian thì lớn mà không có ngoài, nhỏ mà không có trong, thủy chung là nói tới thời gian; thời gian và không gian này chính là pháp thân, thời gian và không gian này chính là tánh đức của người đã kiến tánh, là pháp thân của họ, cho nên pháp thân trọn khắp hết thấy mọi nơi, hết thấy mọi lúc, bất luận chúng sanh nào chỉ cần có cảm, các ngài lập tức liền ứng, không có đến đi, mà ngay hiện thời. Cho nên Đại thừa nói “ngay lúc này”, câu nói này là thật, là lời thật, ngay trong hiện tại. Không có quá khứ, vị lai, không có cõi này, phương khác, thời gian và không gian đều không tồn tại. Khi mê thì có vọng tưởng, phân biệt, chấp trước, nên có thời gian và không gian, khi giác ngộ thì không có. Trong luận Bách Pháp Minh Môn, Bồ-tát Thiên Thân đã giảng chân tướng sự thật này rất rõ ràng cho chúng ta, trong Bách Pháp thì thời gian và không gian là bất tương ưng hành pháp. Người hiện nay gọi bất tương ưng hành pháp là khái niệm trừu tượng, không phải là sự thật, mà là khái niệm trừu tượng. Chúng ta phải nhận biết rõ ràng, phải hiểu sáng tỏ, Bồ-tát ở đâu? Ở ngay hiện tiền. Các ngài chưa từng rời khỏi chúng ta, chúng ta cũng chưa từng rời khỏi các ngài, chẳng qua là chúng ta mê mất tự tánh nên không thấy được. Nếu giác ngộ tự tánh thì bạn sẽ hiểu ra là chưa từng rời khỏi.

“Nhưng Cực Lạc thì trong ấy có nhiều vị Nhất sanh bổ xứ, số ấy rất nhiều, chẳng thể tính toán mà biết được, chỉ có thể dùng vô lượng vô biên a-tăng-kỳ để nói”. Đoạn này là kinh văn trong kinh Di-đà, là do Phật nói. Thế giới Tây Phương

Cực Lạc thánh hiền đồng đảo, là đại thánh, không phải tiểu thánh, là bậc Nhất sanh bổ xứ. Giống như Bồ-tát Di-lặc, Bồ-tát Quán Thế Âm, tương lai duyên của A-di-đà Phật hết rồi, ngài sẽ thoái vị, trở về Thường tịch quang, Bồ-tát Quán Âm liền tiếp nối thay thế ngài thành Phật ở thế giới Cực Lạc. Khi duyên của Bồ-tát Quán Âm đã hết, ngài trở về Thường tịch quang, Bồ-tát Đại Thế Chí liền kế tục Bồ-tát Quán Âm. Cho nên thế giới ấy chỉ có chánh pháp, không có tượng pháp, cũng không có mật pháp. Trong thế gian này của chúng ta, pháp vận của Phật có tượng pháp và mật pháp, thế giới Cực Lạc không có, thế giới Cực Lạc vĩnh viễn có Phật trụ thế, từng vị nối tiếp nhau. Bạn thấy lần này, Thích-ca Mâu-ni Phật nhập diệt, vị Phật kế tiếp là Bồ-tát Di-lặc sẽ đến thành Phật, khi nào đến vậy? Kinh Di-lặc Hạ Sanh nói với chúng ta là sau năm mươi sáu ức bảy ngàn vạn năm, Bồ-tát Di-lặc mới giáng thế. Trong khoảng thời gian dài như vậy, thế gian này không có Phật, không có Phật giáo, đáng thương thay! Chúng sanh tạo nghiệp. Phật Bồ-tát vẫn từ bi, sẽ có người thay mặt Phật, trong thời gian dài như vậy, ai sẽ thay mặt? Địa Tạng Vương Bồ-tát. Hiện nay là thời kỳ mật pháp của Phật Thích-ca, Bồ-tát Địa Tạng đã nhậm chức, đã thay mặt Phật rồi. Địa Tạng nghĩa là gì? Điều này phải biết, đó là hiếu thân tôn sư. Chỉ cần chúng sanh thật sự hiếu thuận cha mẹ, tôn sư trọng đạo thì họ sẽ có duyên gặp được thánh hiền. Nếu không có tâm nguyện ấy thì suốt đời không gặp được. Cho dù gặp được cũng chỉ là trong sát-na rồi trôi qua, không được thánh hiền giáo huấn. Do vậy mới biết, tâm thái quan trọng biết bao, tâm thái quyết định tất cả, pháp thế gian và xuất thế gian đều không ngoại lệ.

Ở thế giới Cực Lạc đã là Nhất sanh bổ xứ, là Đẳng giác Bồ-tát, đó là địa vị cao nhất của Bồ-tát, cao hơn nữa là quả vị Phật rốt ráo viên mãn, người như vậy đông lắm! Đông đến mức độ nào? Không có cách nào tính toán, chỉ có thể dùng “vô lượng vô biên a-tăng-kỳ để nói”, a-tăng-kỳ là tên gọi một đơn vị, là một trong mười con số lớn của Ấn Độ, bao nhiêu a-tăng-kỳ? Vô lượng vô biên, hướng hồ những vị thấp hơn Đẳng giác thì càng nhiều hơn nữa. Bồ-tát Thập địa, Bồ-tát Thập trụ, Bồ-tát Thập hạnh, Bồ-tát Thập hồi hướng, không biết là bao nhiêu! Những vị ấy đều là học trò của A-di-đà Phật, Đẳng giác Bồ-tát là trợ giáo của A-di-đà Phật. Trên thực tế, A-di-đà Phật hằng ngày không rời khỏi bạn, mỗi ngày đích thân giảng kinh thuyết pháp cho bạn, bạn xem nhiều Đẳng giác Bồ-tát như vậy ở bên cạnh giúp bạn, sao bạn không thành tựu cho được? Đâu có đạo lý này! Chúng ta ở thế gian này, thân cận một vị Tiểu thừa Tu-đà-hoàn còn không có duyên phận, tìm không ra, còn ở thế giới Cực Lạc thì thân cận nhiều Đẳng giác Bồ-tát như vậy.

Không cần nhìn chuyện khác, chỉ nhìn riêng điều này thì chúng ta hãy nên hết lòng hết dạ mà tu Tịnh độ, biết vãng sanh thế giới Tây Phương Cực Lạc trong một đời nhất định chúng đắc Phật quả viên mãn rất ráo. Nếu không đến đó, bất luận tu học pháp môn nào, không đoạn được tập khí phiền não thì vẫn không thoát khỏi lục đạo luân hồi. Nếu nghĩ đến luân hồi đáng sợ thì nên học pháp sư Oánh Kha, dù bỏ mạng này cũng phải cầu sanh Tịnh độ. Có thể thành công hay không? Pháp sư Oánh Kha đã làm mẫu cho chúng ta, ngài thật sự niệm được A-di-đà Phật hiện đến, ba ngày sau, A-di-đà Phật thật sự dẫn ngài đi.

Lại xem điều thứ tư: *“Việc làm khác nhau. Ở cõi này, bậc thánh đều dạo nơi cõi thánh”*. Nơi này của chúng ta, tuy Phật Bồ-tát ở cùng chúng ta trong cõi Đồng cư của thế gian này, nhưng nơi mà các ngài trụ, trong kinh nói rất hay, cảnh chuyển theo tâm, các ngài là bậc minh tâm kiến tánh, cho nên tự nhiên chỗ mà các ngài trụ chính là cõi Thật báo trang nghiêm, các ngài chuyển cõi Đồng cư thành cõi Thật báo trang nghiêm. Chúng ta ở chung với các ngài, nhưng chúng ta là tâm luân hồi, nên chúng ta thấy đại địa này là uế độ, là uế độ trong lục đạo, do tâm chúng ta không sạch. Không thể không biết đạo lý này, “cảnh chuyển theo tâm”. Thế gian này của chúng ta có tai nạn, nhưng các ngài không có tai nạn, bất luận ở nơi nào, chỗ mà các ngài trụ quả thật đều giống như thế giới Cực Lạc. Báo độ của các ngài do vô lượng trân bảo hợp thành, tuyệt đối không phải là bùn cát; cây cối hoa cỏ cũng đều là trân bảo, vĩnh hằng không thay đổi, không giống như nơi này của chúng ta là xuân sanh hạ trưởng, thu thu đông tàng, bốn mùa có biến đổi. Cõi Thật báo của Bồ-tát không biến đổi, hết thảy vạn vật đều theo ý niệm mà hóa hiện, hóa sanh. Đây là việc làm khác nhau, những thánh giả này đều dạy học. *“Nhưng chúng sanh luân hồi trong lục đạo, thăng trầm không nhất định”*, tâm luân hồi tạo nghiệp luân hồi, chịu báo luân hồi, đây là điều chắc chắn. Chúng ta khởi tâm động niệm, nghĩ điều gì? Nhớ điều gì? Nói điều gì? Tạo điều gì? Nếu chúng ta phản tỉnh thì sẽ biết đúng như điều trong kinh Địa Tạng dạy: “không gì chẳng phải tội, không gì chẳng phải nghiệp”. Tội là gì? Nghiệp là gì? Thứ mà chúng ta suy tưởng, nhớ nghĩ, tạo tác hoàn toàn trái nghịch với tự tánh, đó chính là tội nghiệp.

Trong Vọng Tận Hoàn Nguyên Quán, quốc sư Hiền Thủ đã quy nạp tánh đức thành bốn điều. Tánh đức cũng là dùng vô lượng vô biên a-tăng-kỳ để nói, nói không hết được, quy nạp thành bốn điều, đây là bốn cột trụ của tánh đức, chúng ta nghĩ xem mình có tương ứng với những điều ấy hay không? Điều thứ nhất là “tùy

duyên diệu dụng”. Chúng ta là tùy duyên, nhưng không phải là diệu dụng, chúng ta tùy duyên khởi dụng, toàn là phiền não, toàn là tội nghiệp; đều dùng tùy duyên vào việc tạo luân hồi, tâm luân hồi, ý niệm luân hồi, dùng sai rồi. Diệu dụng là thế nào? Trong tùy duyên rời xa vọng tưởng, phân biệt, chấp trước mới là diệu. Trong tùy duyên không có vọng tưởng, phân biệt, chấp trước thì là Phật; có vọng tưởng, nhưng không có phân biệt, chấp trước thì là Bồ-tát; có vọng tưởng, phân biệt, nhưng không có chấp trước thì là A-la-hán. Hiện nay chúng ta đều có cả, trong tùy duyên có vọng tưởng, phân biệt, chấp trước, đây chính là phạm phu trong lục đạo, vậy thì không diệu, chúng ta làm ngược với các ngài. Điều thứ hai là “oai nghi đúng mực”, đó là sống trên thế gian này biểu diễn ra tám gương tốt nhất cho hết thảy đại chúng, đây là Phật Bồ-tát. Biểu diễn điều gì? Biểu diễn luân lý, biểu diễn đạo đức, biểu diễn nhân quả, biểu diễn giáo huấn của chư Phật, vì người diễn nói, diễn là biểu diễn, làm tám gương tốt cho người khác xem, giúp chúng sanh giác ngộ, đây là điều thứ hai. Điều thứ ba là “nhu hòa chất trực”, đây là nói về thái độ làm việc, đối nhân xử thế tiếp vật trong đời sống thường ngày của chúng ta đều phải ôn hòa, đặc biệt là trong thời đại hiện nay. Thời đại này, những chúng sanh sống trên địa cầu có những biểu hiện như thế nào? Tự tư tự lợi, bạo lực sắc tình, giết trộm dâm dối, hiện nay họ đang diễn những thứ này. Bạn xem tư tưởng, lời nói, việc làm của họ quá đáng sợ, trái nghịch 180 độ với tánh đức, nói cách khác, sự tạo tác ấy chắc chắn sẽ dẫn đến ngày tàn của thế giới, chính là đi đến con đường hủy diệt, hướng đến địa ngục A-tỳ, thật là kinh khủng! Quá đáng sợ. Điều cuối cùng là “chịu khổ thay chúng sanh”, con người hiện nay suy nghĩ thế nào? Tồn người lợi mình, hoàn toàn trái ngược với chịu khổ thay chúng sanh, cần phải xả mình vì người, như vậy mới đúng. Nhất định không được làm chuyện tồn người lợi mình! Trong Hoàn Nguyên Quán, đại sư Hiền Thủ đã quy nạp tánh đức thành bốn điều như vậy.

Điều mà Phật thường giảng cho chúng ta là mười nghiệp thiện, tánh đức chính là mười nghiệp thiện. Mười nghiệp thiện và bốn đức trong Hoàn Nguyên Quán là hoàn toàn tương ưng. Những gì kinh Thập Thiện Nghiệp Đạo đã dạy, chúng ta có thực hiện hay không? Có đang thật làm hay không? Nếu thật làm, đó gọi là thật sự học Phật, y giáo phụng hành. Có những người muốn làm, nhưng không biết phải làm từ đâu. Ở Trung Quốc, những gì tổ tiên đã dạy chúng ta, về cơ bản đều ăn khớp với Phật pháp, chúng ta học tập nếu bắt tay từ giáo học đơn giản của tổ tiên, vậy sẽ không khó làm được. Đệ Tử Quy dạy chúng ta hiểu thân tôn sư,

đây là giáo dục luân lý, giáo dục đạo đức, hơn nữa nó là giáo dục nền tảng buộc phải tu, con người không thể không học! Cảm Ứng Thiên là giáo dục nhân quả, phải từng giây từng phút ghi nhớ trong lòng, thiện có thiện quả, ác có ác báo, nhân duyên quả báo tơ hào không sai! Bạn thật sự hiểu thấu thì mới tin tưởng, bạn mới biết tầm quan trọng của đoạn ác tu thiện, sám trừ nghiệp chướng. Vì sao ngày nay bạn học Phật không có tiến bộ? Hoặc là nói vì sao tiến bộ chậm như vậy? Đều là do nghiệp chướng của bạn đang tác quái, nghiệp chướng chướng ngại bạn, đây là nhân tố đầu tiên. Oan gia trái chủ đến gây phiền phức, cũng tới chướng ngại bạn, đây là nhân tố thứ hai. Chỉ cần tiêu trừ nghiệp chướng của chính mình thì oan gia trái chủ bên ngoài sẽ rất dễ hóa giải; không trừ nghiệp chướng thì oan gia trái chủ sẽ không tha bạn, bạn vẫn tiếp tục làm ác. Giả danh học Phật, dùng Phật pháp để ngụy trang thì người ta càng coi thường bạn, phiền phức ở chỗ này. Nếu có nền tảng của Nho và Đạo thì sẽ rất dễ dàng làm được thập thiện nghiệp. Cổ nhân học Phật, người 100 năm trước, chúng ta gọi là một thế kỷ, học Phật vào 100 năm trước, người học Phật thành tựu nhiều! Vì sao vậy? Họ nhận được sự giáo dục này, từ nhỏ đã được cha mẹ, người lớn dạy. Tôi nhớ lúc tôi còn nhỏ, tôi lớn lên ở nông thôn, trẻ con chơi đùa với nhau, cũng có lúc cãi cọ, cũng cãi nhau ồn ào, người đi đường nhìn thấy, liền đến dạy bảo chúng tôi. Chúng tôi lúc đó khi bị người lớn giáo huấn đều ngoan ngoãn nghe, không dám phản kháng. Đến khi cha mẹ chúng tôi phát hiện ra, liền cảm ơn, cảm kích những người khách ấy. Bạn nói xem xã hội thời đó hài hòa biết bao, tốt biết bao! Trẻ nhỏ được cha mẹ dạy dỗ, được người trong nhà dạy dỗ, người ngoài cũng dạy dỗ, trẻ nhỏ đi đến đâu cũng được người lớn dạy bảo. Trong xã hội hiện nay không còn như vậy nữa, ngày nay cha mẹ không quản được con cái, thầy không thể quản được học sinh, như vậy sao được, hiện tượng này đáng sợ biết bao! Điều này khiến chúng tôi thể hội sâu sắc vì sao cổ thánh tiên hiền thế gian và xuất thế gian coi trọng giáo dục ngàn ấy, chúng tôi hiểu rõ rồi. Con người nhờ được dạy mà trở nên tốt, cũng do dạy mà thành xấu xa, tùy thuộc cách dạy như thế nào. Trẻ nhỏ hiện nay đều học trở nên hư hỏng, ai đã dạy chúng? Tivi dạy, Internet dạy chúng, người trong nhà mặc kệ chúng. Hiện nay trẻ nhỏ được dạy rất đáng yêu, rất hoạt bát, nhưng 10 năm, 20 năm sau thì phiền phức liền tới, đến lúc ấy hối hận cũng không kịp.

Chúng ta lại xem đoạn tiếp theo: *“Phàm và thánh tuy cùng sống trong cõi này, nhưng việc làm và thành tựu lại khác biệt rất xa”*. Khác biệt thế nào? Tiếp theo nói: *“Ở Cực Lạc thì cùng đoạn hết vô minh, cùng lên ngôi Diệu giác”*. Diệu

giác chính là quả vị Phật viên mãn rốt ráo, cao hơn Đẳng giác một tầng. Đại chúng vãng sanh về cõi Đồng cư của thế giới Cực Lạc mỗi ngày đều học tập, không ngừng nâng cao, muốn tiến lên địa vị Diệu giác, đoạn hết tập khí vô minh, trở về cõi Thường tịch quang, trở về tự tánh, đây là việc làm và thành tựu của họ. *“Cho nên biết, sự sống chung trong cõi Đồng cư tịnh độ thù thắng hơn cõi này vô lượng ức lần”*. Đúng như vậy, không thể sánh bằng! Lại xem đến cõi Đồng cư nơi này của chúng ta: *“Lại nữa, phàm phu trong cõi này”*, đây là sáu cõi phàm phu, *“bao gồm ba đường ác là địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh”*, đây là ba ác đạo, *“còn trong cõi Đồng cư kia, tên ác đạo còn không có, huống là có thật”*. Đây là kinh Di-đà nói, ở thế giới Tây Phương tên gọi đường ác còn chưa nghe tới, thì làm gì có đường ác? *“Người được vãng sanh, không còn đọa ba đường ác nữa, vĩnh viễn lìa đường ác”*. Cho dù bạn mang nghiệp vãng sanh, vãng sanh hạ hạ phàm vào cõi Phạm thánh đồng cư, thậm chí sanh vào biên địa, cũng không còn đọa ba đường ác nữa, vĩnh viễn lìa đường ác, đây là sự thù thắng của thế giới Cực Lạc. *“Không như chúng sanh cõi này, trong biển sanh tử thoát chìm thoát nổi, xoay vần trong ác đạo, ở lâu trong đường khổ”*. Không như chúng sanh trong thế gian này của chúng ta, lục đạo luân hồi chính là biển lớn sanh tử, thoát nổi là giống như bạn ở trong biển, ngoi đầu lên hít một hơi không khí trong lành, đó là gì? Ba đường thiện, rồi lập tức chìm xuống dưới. Cho nên trong lục đạo, bạn nhất định phải biết, thời gian trong đường thiện rất ngắn, thời gian trong đường ác rất dài. Bạn xem, trong đường thiện đã tạo bao nhiêu nghiệp ác, vào ba đường ác để tiêu sạch những nghiệp ác ấy, rồi sau đó bạn mới thoát ra, ra được rồi lại tạo ác, thời gian thoát ra tuy ngắn, song tạo tác nghiệp ác thì nhiều, lại đọa xuống. Vì thế, nhà của chúng sanh trong lục đạo ở đâu? Nhà ở ba đường ác, lúc thoát ra là đi du lịch, đi tham quan ngắm cảnh. Lần này đi du lịch ngắm cảnh, gặp được Phật pháp, thù thắng không gì bằng! Nếu bạn có thể thật sự nắm chắc lấy thì sẽ vĩnh viễn rời ba đường ác, vĩnh viễn ra khỏi lục đạo luân hồi, như vậy là đúng. Nếu không thể nắm chắc cơ duyên này thì bạn nhất định phải biết, bạn vẫn phải tiếp tục ở trong lục đạo, vẫn phải tiếp tục ở trong ba đường ác, thời gian ở đó vô cùng dài, khổ không nói nổi. Thật sự giác ngộ điều này thì mới thật sự phát tâm Bồ-đề, thật sự chịu niêm Phật, thật sự chịu buông xuống! Trên đường Bồ-đề phải dựa vào chính mình, bản thân không thật sự phát tâm, không thật sự phát nguyện thì Phật Bồ-tát đều không thể giúp được. Thật sự phát tâm thì sẽ cảm động chư Phật Bồ-tát, chư Phật Bồ-tát đại từ đại bi, tìm chúng sanh có duyên, có duyên là gì? Người thật sự phát tâm, phát nguyện chính là người có duyên. Nếu

không thể phát khởi nguyện tâm, chân tâm không phát ra được, A-di-đà Phật đâu từ
bi đến đâu cũng không cách nào giúp bạn được. Hôm nay đã hết thời gian, chúng ta
học tới đây.